

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 2468 /TCT-DNNN
V/v:thuế nhà thầu nước ngoài

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2005

Kính gửi: Tổng Công ty Thép Việt Nam

Trả lời công văn số 468 CV-TCKT ngày 25/3/2005 của Tổng Công ty Thép Việt Nam về thuế đối với nhà thầu nước ngoài và kinh phí nộp cấp trên của Tổng công ty Thép; Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế nhà thầu nước ngoài:

a. Thuế giá trị gia tăng: Điểm 4 - Mục II - Phần A - Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT qui định: “ Thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp ” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp nhà thầu nước ngoài cung cấp máy móc thiết bị tại chân công trình kèm theo lắp đặt thì nhà thầu nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo điểm 1, Mục, Phần C, Thông tư số 169/1998/TT-BTC ngày 22/12/1998 (đối với các hợp đồng ký trước ngày 16/2/2005) và điểm 1.1, Mục II, Phần B, Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 (đối với các hợp đồng ký từ ngày 16/2/2005 trở đi).

Theo báo cáo của Tổng công ty Thép Việt Nam, hiện Tổng công ty đang thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng mới một số nhà máy Thép, trong đó máy móc, thiết bị mua của hãng nước ngoài và giao hàng tại chân công trình và giám sát việc lắp đặt máy móc thiết bị thì thuộc đối tượng tính thuế GTGT theo Thông tư số 169/1998/TT-BTC và Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên. Trường hợp thiết bị, máy móc nằm trong dây chuyền công nghệ thuộc loại trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để tạo tài sản cố định của Tổng công ty thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT như qui định nêu trên và doanh thu tính thuế GTGT nhà thầu được trừ giá trị máy móc thiết bị tạo tài sản của doanh nghiệp.

b. Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): Theo qui định tại điểm 2, Mục I, Phần C, Thông tư số 169/1998/TT-BTC và qui định tại điểm 1, Mục I, Phần A, Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thuế áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam thì nhà thầu nước ngoài bán máy móc, thiết bị giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam phải nộp thuế TNDN đối với giá trị máy móc, thiết bị này. Đối với nhà thầu không thực hiện chế độ kế toán Việt nam, thuế TNDN được tính theo qui định tại điểm 2, Mục II, Phần B, Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 nêu trên, doanh thu tính thuế TNDN không loại trừ giá trị máy móc, thiết bị.

Trường hợp nhà thầu nước ngoài là đối tượng cư trú của Quốc gia đã ký Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản với Việt nam và Hiệp định đã có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo Hiệp định đã ký. Việc thực hiện Hiệp định được qui định tại Thông tư số 133/2004/TT-BTC ngày 31/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước có hiệu lực thi hành tại Việt Nam.

2. Đối với khoản kinh phí quản lý cấp trên: Theo Điều 40 Qui chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ, điểm 1.2b, Mục C, Thông tư số 33/2005/TT-BTC ngày 29/4/2005 của Bộ Tài chính thì khoản thu về kinh phí quản lý Tổng công ty thu từ các Công ty thành viên thuộc doanh thu hoạt động tài chính của Tổng Công ty, Tổng công ty không phải lập hoá đơn GTGT cho các đơn vị thành viên, nhưng phải hạch toán vào thu nhập để xác định thu nhập chịu thuế TNDN tại văn phòng Tổng công ty.

Tổng cục thuế trả lời để Tổng Công ty Thép Việt Nam biết, hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Cục thuế TP Hà Nội
- Lưu: VT, DNNN 2b 5

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc